



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam

24/3/2025 – 28/3/2025

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 24/3/2025 đến 28/3/2025

Từ ngày 24/3/2025 đến 28/3/2025, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều giảm. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 9/2025 là 2.319 USD/tấn, giảm 0,6%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 4/2025 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.969 USD/tấn, giảm 0,1% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 2.007 USD/tấn (-0,7%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 2.190 USD/tấn, không thay đổi so với ngày cuối tuần trước.

*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường đều giảm so với tuần trước, nhìn chung giá ghi nhận giảm nhẹ. Thị trường bị đè nặng do lo ngại về thương mại, khi mức thuế mới nhất của Hoa Kỳ đối với ô tô, lẫn áp lực lo ngại về nguồn cung thắt chặt trong mùa rụng lá. Tổng thống Hoa Kỳ công bố mức thuế 25% đối với ô tô và xe tải nhẹ nhập khẩu, có hiệu lực từ tuần tới, khiến cổ phiếu của các nhà sản xuất ô tô châu Á giảm mạnh. Cox Automotive (nhà cung cấp dịch vụ ô tô hàng đầu) cho biết mức thuế này sẽ ảnh hưởng đến sản xuất gần như ngay lập tức, dự báo gây gián đoạn “gần như toàn bộ” sản lượng xe tại Bắc Mỹ vào giữa tháng 4/2025. Lượng bán ô tô có thể ảnh hưởng đến tốc độ sản xuất ô tô, kéo theo việc sử dụng lốp xe làm bằng cao su.

Trong tuần này, giá dầu Brent và WTI tăng hơn 2%, thị trường “vàng đen” hướng đến tuần tăng giá thứ ba liên tiếp trong bối cảnh triển vọng nguồn cung toàn cầu thắt chặt hơn sau khi Hoa Kỳ áp thuế đối với các nước mua dầu từ Venezuela và hạn chế hoạt động thương mại dầu mỏ của Iran. Ngày 24/3, Tổng thống Hoa Kỳ thông báo áp mức thuế mới 25% đối với các khách hàng tiềm năng mua dầu thô của Venezuela, chỉ vài ngày sau khi Hoa Kỳ áp đặt lệnh trừng phạt đối với các hoạt động nhập khẩu dầu từ Iran của Trung Quốc. Ngoài ra, dầu thô cũng được hỗ trợ bởi các dấu hiệu nhu cầu gia tăng tại Hoa Kỳ, quốc gia tiêu thụ dầu lớn nhất thế giới, khi lượng tồn kho dầu thô tại đây giảm mạnh hơn dự kiến.

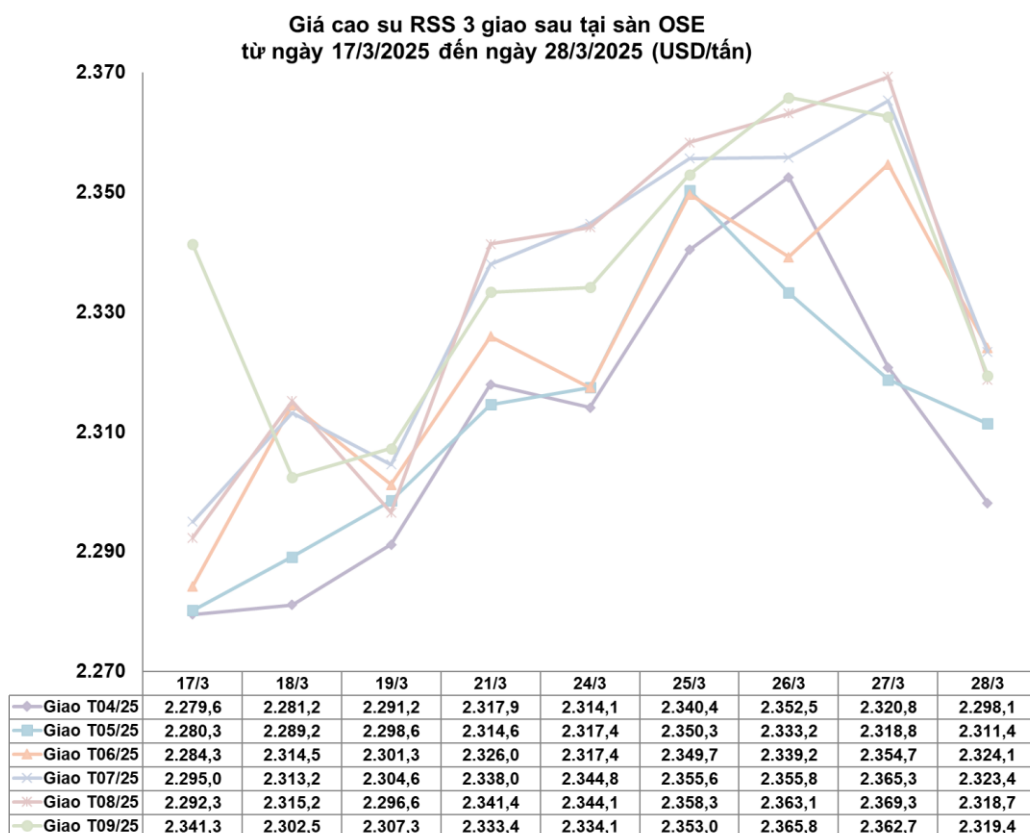
Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 24/3/2025 – 28/3/2025, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 200.250 tấn, tăng 1.310 (+0,7%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 200.771 tấn, giảm 100 (-0,1%) so với tuần trước.

Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 17/3 – 21/3/2025	Tuần từ ngày 24/3 – 28/3/2025	Thay đổi	Tuần từ ngày 17/3 – 21/3/2025	Tuần từ ngày 24/3 – 28/3/2025	Thay đổi
198.940	200.250	+1.310	200.811	200.771	-100

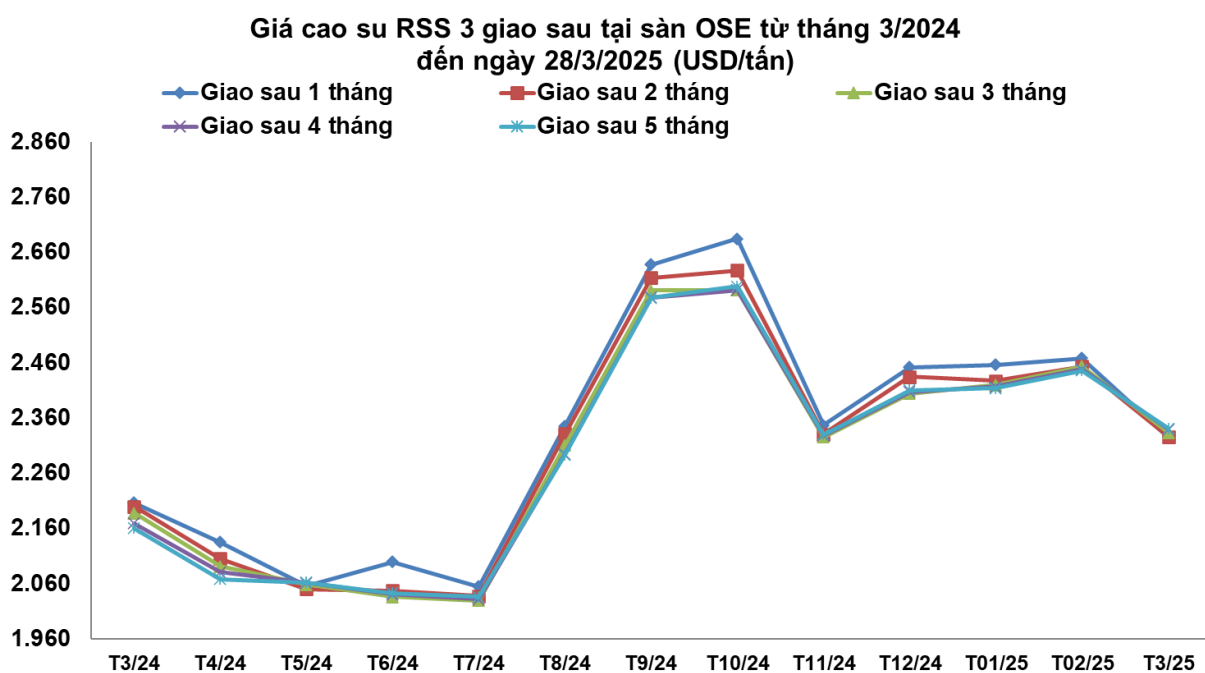
Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 24/3/2025 – 28/3/2025

Từ ngày 24/3/2025 – 28/3/2025, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố giảm. Giá RSS3 giao tháng 9/2025 đạt 2.319 USD/tấn, giảm 15 USD/tấn (-0,6%) so với ngày đầu tuần và giảm 14 USD/tấn (-0,6%) so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpox.co.jp/english/>

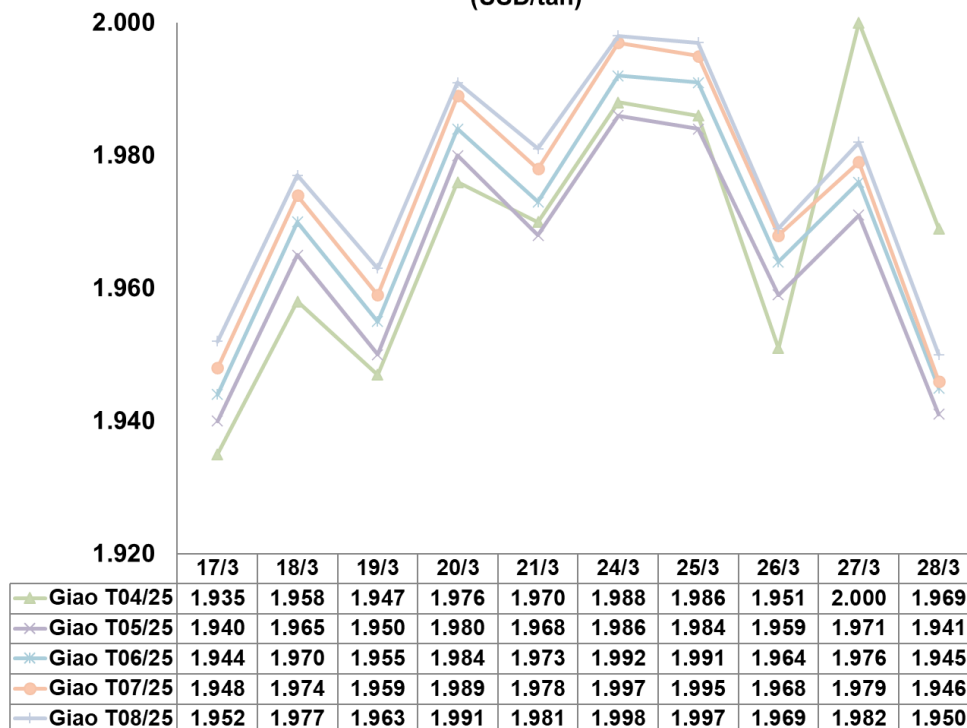
Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 28/3, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.341 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, giảm 105 USD/tấn (-4,3%) so với mức giá trung bình tháng 02/2025 và tăng 181 USD/tấn (+8,4%) so với tháng 3/2024.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpox.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) giảm. Giá TSR 20 giao tháng 4/2025 đạt 1.969 USD/tấn, giảm 19 USD/tấn (-1,0%) so với ngày đầu tuần và giảm 1 USD/tấn (-0,1%) so với ngày cuối tuần.

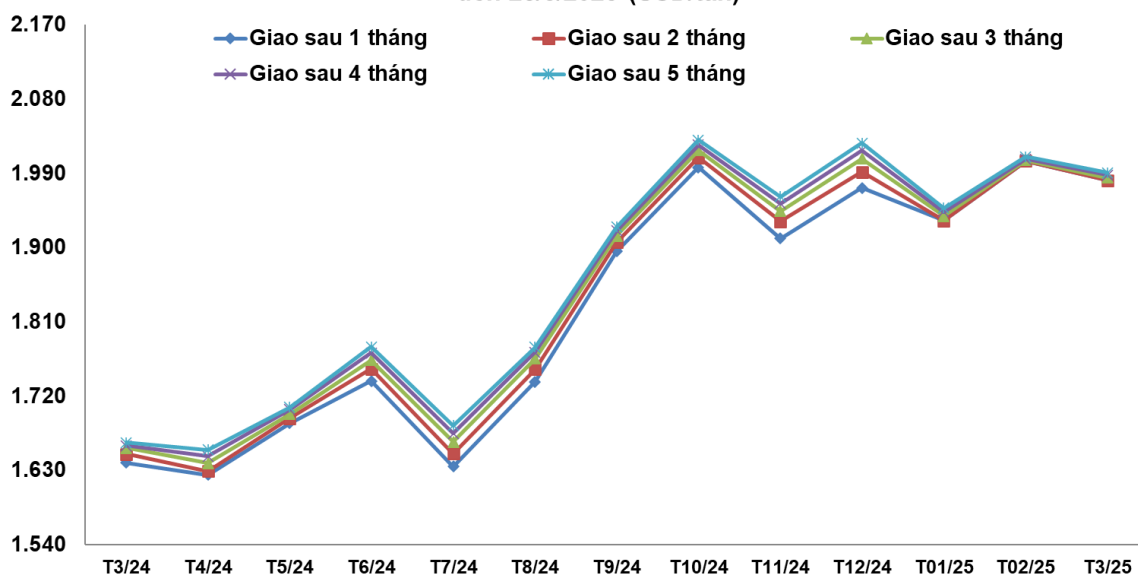
Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 17/3/2025 đến 28/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 28/3, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.982 USD/tấn, giảm 23 USD/tấn (-1,1%) so với trung bình tháng 02/2025 và tăng 343 USD/tấn (+20,9%) so với tháng 3/2024.

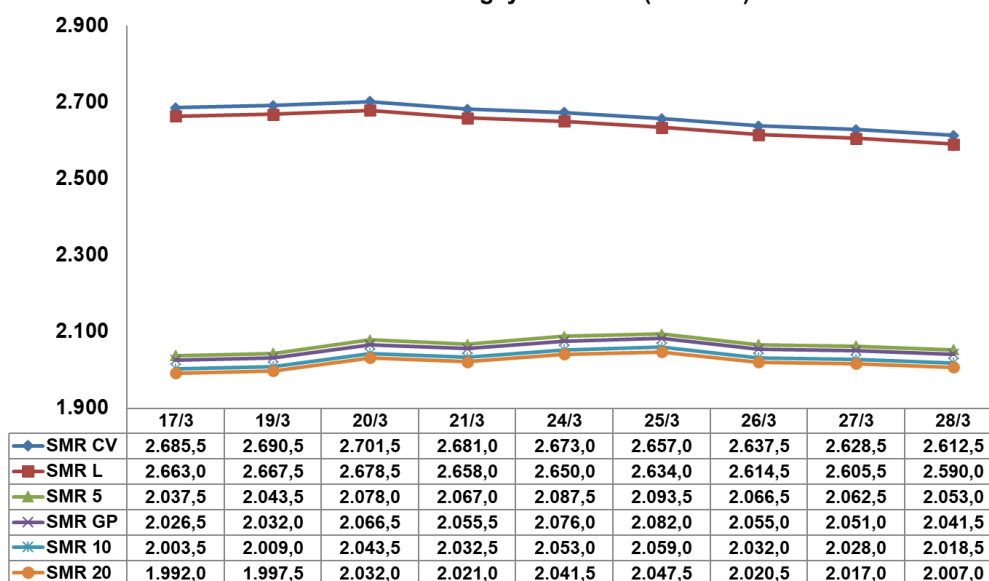
Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 3/2024 đến 28/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 24/3/2025 – 28/3/2025, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố giảm. Giá SMR 20 đạt 2.007 USD/tấn, giảm 35 USD/tấn (-1,7%) so với ngày đầu tuần và giảm 14 USD/tấn (-0,7%) so với ngày cuối tuần trước.

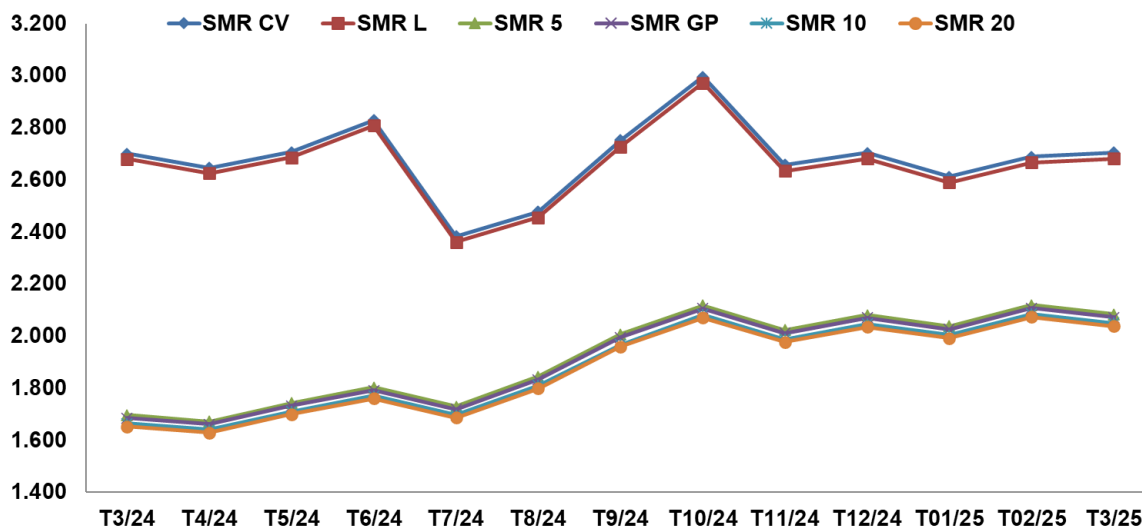
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố
từ 17/3/2025 đến ngày 28/3/2025 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 28/3, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 2.038 USD/tấn, giảm 36 USD/tấn (-1,7%) so với trung bình tháng 02/2025 và tăng 385 USD/tấn (+23,3%) so với tháng 3/2024.

**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 3/2024
đến ngày 28/3/2025(USD/tấn)**

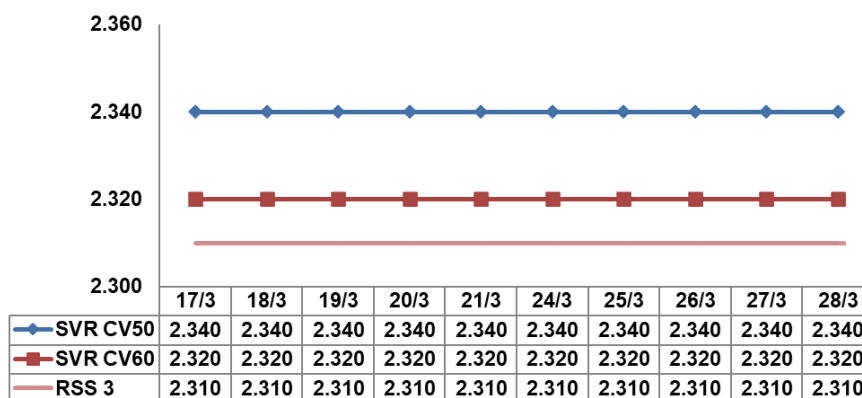


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

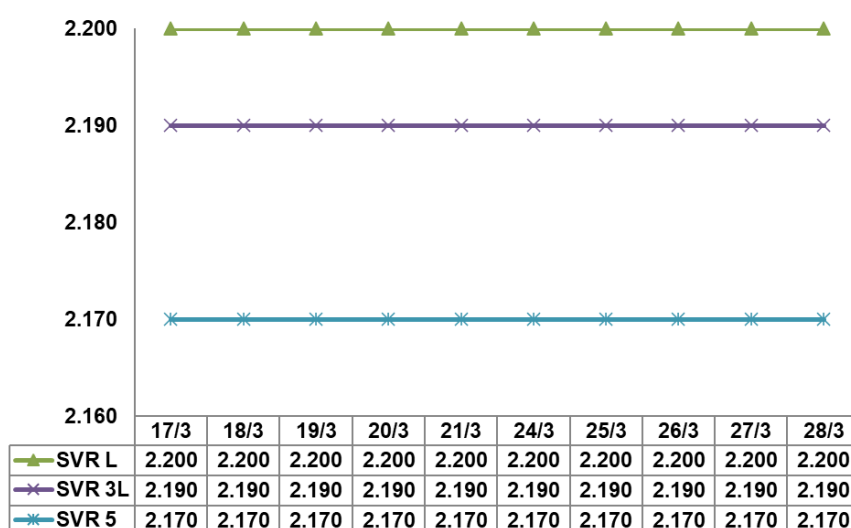
Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 24/3/2025 – 28/3/2025

Kết thúc tuần từ 24/3/2025 – 28/3/2025, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 2.190 USD/tấn, không thay đổi so với ngày cuối tuần trước.

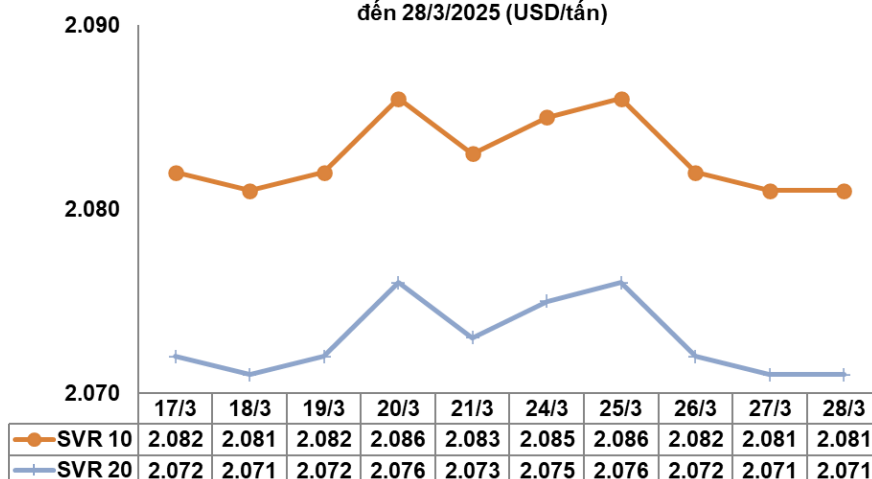
Giá cao su Việt Nam SVR CV50, SVR CV60, RSS 3 xuất khẩu chào bán từ 17/3/2025 đến 28/3/2025 (USD/tấn)



Giá cao su Việt Nam SVR L, SVR 3L, SVR 5 xuất khẩu chào bán từ 17/3/2025 đến 28/3/2025 (USD/tấn)

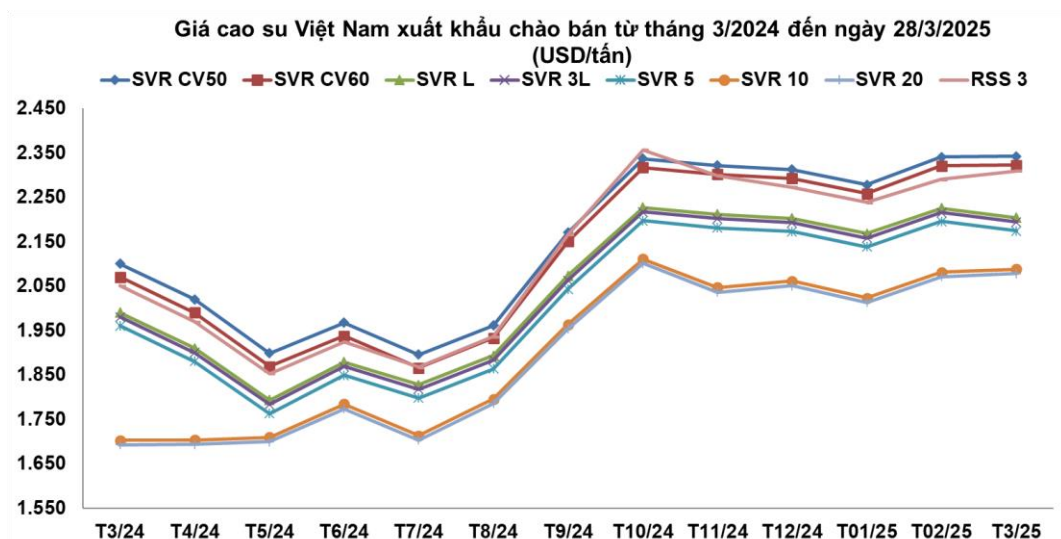


Giá cao su Việt Nam SVR 10, SVR 20 xuất khẩu chào bán từ 17/3/2025 đến 28/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 28/3, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 2.195 USD/tấn, giảm 22 USD/tấn (-1%) so với mức trung bình trong tháng 02/2025 và tăng 214 USD/tấn (+10,8%) so với tháng 3/2024.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TỨC CẬP NHẬT VỀ EUDR

Cà phê Việt hoàn thiện hệ thống truy xuất nguồn gốc trước khi EUDR có hiệu lực

Quy định chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) đặt ra yêu cầu nghiêm ngặt về truy xuất nguồn gốc với cà phê và các sản phẩm nông lâm khác. Doanh nghiệp Việt Nam vẫn đang chạy đua để kịp thích ứng với thị trường tỷ đô.

Thời hạn thực thi EUDR sẽ bắt đầu từ ngày 30/12/2025 đối với doanh nghiệp lớn và 30/6/2026 đối với doanh nghiệp nhỏ. Trong các nhóm mặt hàng chịu sự điều chỉnh của EUDR, Việt Nam có ba nhóm hàng bị tác động chính, gồm gỗ, cao su và cà phê. Trong đó, cà phê chịu ảnh hưởng nặng nề nhất vì chiếm 55% kim ngạch xuất khẩu vào EU, tương đương hơn 1,1 tỷ USD, tiếp đến là gỗ (636 triệu USD) và cao su (252 triệu USD). Trước những yêu cầu khắt khe của EUDR, ngành cà phê Việt Nam đang gấp rút triển khai các biện pháp để đảm bảo đáp ứng quy định mới. Theo ông Thái Như Hiệp, Phó Chủ tịch Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFA), một trong những thách thức lớn nhất hiện nay là việc thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc đạt chuẩn. EUDR yêu cầu cà phê xuất khẩu vào EU phải chứng minh không liên quan đến nạn phá rừng sau ngày 31/12/2020. Điều này buộc doanh nghiệp phải đầu tư mạnh vào hệ thống truy xuất nguồn gốc, giám sát sản xuất và giảm phát thải các-bon.



Doanh nghiệp nguy cơ loại khỏi thị trường EU nếu không đạt yêu cầu

Ông Thái Anh Tuấn – Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Cà phê 2/9 (Simexco Đắk Lắk), cho rằng việc đáp ứng EUDR khiến chi phí sản xuất tăng lên đáng kể. Trong khi đó, doanh nghiệp còn phải tuân thủ các tiêu chuẩn khác từ Nhật Bản, Hàn Quốc liên quan đến dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và phát thải các-bon, gây áp lực lớn đến nguồn lực tài chính và nhân lực của doanh

nghiệp xuất khẩu cà phê Việt Nam. Trước yêu cầu cấp thiết của EUDR, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai thí điểm hệ thống dữ liệu vùng trồng tại bốn huyện gồm Krông Năng, Cư M'gar, Ea H'leo (Đắk Lắk) và Di Linh (Lâm Đồng). Đến tháng 12/2024, 100% diện tích cà phê tại các địa phương này đã được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu vùng trồng và rừng. Ông Nguyễn Quốc Mạnh – Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, cho biết Bộ đang hoàn thiện tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống dữ liệu để doanh nghiệp và nông dân có thể dễ dàng truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của EU. Ông Trịnh Đức Minh – Chủ tịch Hiệp hội Cà phê Buôn Ma Thuột, cho rằng để đảm bảo đáp ứng quy định, doanh nghiệp cần đẩy mạnh tái canh vườn cà phê, áp dụng mô hình canh tác bền vững và hoàn thiện hệ thống truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, phát triển cà phê đặc sản, hữu cơ và các sản phẩm chế biến sâu như cà phê hòa tan cao cấp, viên nén, cold brew (cà phê lạnh) là hướng đi quan trọng để gia tăng giá trị xuất khẩu và giảm phụ thuộc vào thị trường EU. Tại Gia Lai, ngay từ năm 2023, địa phương này đã chủ động rà soát chuỗi cung ứng, phối hợp với các bên liên quan để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của EUDR. Các doanh nghiệp xuất khẩu tại tỉnh đã có sự điều chỉnh chuỗi cung ứng, ưu tiên xây dựng các chuỗi cung ứng nguyên liệu đạt chứng chỉ bền vững nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường châu Âu. Bà Đào Thị Thu Nguyệt – Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Gia Lai, cho biết: “Các doanh nghiệp xuất khẩu đã chủ động tìm hiểu và điều chỉnh hệ thống truy xuất nguồn gốc, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các yêu cầu của EUDR”.

Từ thị trường Thụy Điển, bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy – Tham tán Thương mại Việt Nam tại Thụy Điển, nhận định quy định chống phá rừng của EU không chỉ là thách thức mà còn là cơ hội để doanh nghiệp cà phê Việt Nam mở rộng thị trường tại Bắc Âu. “Các nước Bắc Âu như Thụy Điển, Đan Mạch và Na Uy đặc biệt ưa chuộng các sản phẩm cà phê bền vững, minh bạch. Nếu doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ EUDR tốt, đây có thể là lợi thế cạnh tranh quan trọng”, bà Thúy cho biết. Để hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ EUDR, bà Thúy đưa ra các khuyến nghị quan trọng. Trước hết, doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo cà phê xuất khẩu không trồng trên đất rừng. Đồng thời, doanh nghiệp nên hợp tác với các hiệp hội nông dân, đầu tư vào công nghệ theo dõi chuỗi cung ứng để đảm bảo minh bạch và chính xác dữ liệu. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể tìm kiếm sự hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế có kinh nghiệm tuân thủ EUDR. Việc tham gia các hội chợ thương mại quốc tế như Stockholm Coffee Festival hay Copenhagen Coffee Fair cũng giúp doanh nghiệp tiếp cận khách hàng và đối tác chiến lược. Việc tuân thủ EUDR có thể tốn kém, nhưng đây là bước đi cần thiết để doanh nghiệp duy trì xuất khẩu vào thị trường EU và củng cố uy tín với khách hàng quốc tế. Bắc Âu là khu vực chú trọng đến bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, do đó, doanh nghiệp Việt Nam cần xem EUDR không chỉ là rào cản mà còn là cơ hội khẳng định trách nhiệm xã hội và mở rộng thị phần trên thị trường quốc tế.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01 – 26/3/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 28/3/2025)

Chính phủ đang nỗ lực kiểm soát ngành dầu cọ

Malaysia và Indonesia, hai quốc gia xuất khẩu dầu cọ lớn nhất thế giới, đã tăng cường các quy định để ngành sản xuất dầu cọ bền vững hơn.



Malaysia và Indonesia là trung tâm sản xuất dầu cọ và là hai nước xuất khẩu lớn nhất thế giới, trong đó dầu cọ Indonesia chiếm 58% thị trường và Malaysia chiếm 24%. Trước những thách thức của EUDR, Chính phủ hai nước đã có những mục tiêu để kiểm soát ngành. Tại Indonesia, dự án dầu cọ Tanah Merah được lên kế hoạch từ lâu ở khu vực Papua đã bị chính phủ Indonesia chặn lại, dự kiến sẽ chuyển khoảng 2.800 km² rừng nguyên sinh sang các dự án dầu cọ. Trong khi đó, tại Malaysia, tiểu bang Sarawak đã ngừng cấp giấy phép tạm thời cho các đồn điền dầu

cọ mới. Đây chỉ là hai quyết định nhỏ trong nỗ lực rộng lớn hơn của các quốc gia này nhằm quản lý ngành dầu cọ. Các biện pháp phát triển bền vững quốc gia như Dầu cọ bền vững Indonesia (ISPO) và Dầu cọ bền vững Malaysia (MSPO) đã thay thế các tổ chức đa quốc gia khác như RSPO. Hơn nữa, vào năm 2019, Malaysia đã cấm chuyển đổi rừng tự nhiên, cùng năm với lệnh tạm dừng tương tự của Indonesia. Tuy nhiên quyền kiểm soát đất đai ở Malaysia vẫn thuộc thẩm quyền của nhà nước, khiến việc thực thi lệnh cấm trở nên khó khăn. Bất kỳ sự thay đổi chính sách nào ở hai quốc gia này đều có tác động lớn đến hầu hết lượng dầu cọ lưu thông trên thế giới. Việc giám sát chặt chẽ ngành công nghiệp dầu cọ gần đây đã gây áp lực buộc các chính phủ phải giải quyết các vấn đề. Ở Indonesia và Malaysia, điều này đã dẫn đến lệnh hoãn mở rộng đồn điền và các công ty phải tuân thủ các chương trình chứng nhận dầu cọ quốc gia... và các đồn điền thường xuyên được bên thứ ba kiểm toán.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01 – 26/3/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 28/3/2025)

EUDR định hình lại nhãn bánh kẹo và các tuyên bố về tính bền vững

Mặc dù EUDR không yêu cầu thay đổi nhãn sản phẩm, nhưng các thương hiệu bánh kẹo đang tự nguyện thêm nhãn để phản ánh cam kết đảm bảo tính bền vững và khả năng truy xuất nguồn gốc trong chuỗi cung ứng.

EUDR không đưa ra các yêu cầu dán nhãn bắt buộc mới đối với các mặt hàng bánh kẹo làm từ ca cao. Thay vào đó, quy định này đảm bảo rằng bất kỳ loại ca cao nào được đưa vào thị trường EU đều không bị phá rừng và có thể truy xuất nguồn gốc hoàn toàn. Công ty Luker Chocolate đã phát triển hệ thống LukerTrace để cung cấp khả năng truy xuất nguồn gốc và chứng minh không có phá rừng hoặc vi phạm quyền lao động trong chuỗi cung ứng của mình. Công ty này cũng thúc đẩy quan hệ đối tác với nông hộ và cộng đồng, nhằm cải thiện thu nhập của nông hộ, bảo vệ môi trường và củng cố cộng đồng địa phương thông qua giáo dục và khởi nghiệp. Tính đến ngày 01/10/2024, Công ty Luker Chocolate đã thực hiện 100% các lô hàng của mình đến châu Âu tuân thủ EUDR. Việc triển khai khả năng truy xuất nguồn gốc cũng cho phép các thương hiệu đóng góp có ý nghĩa cho tính bền vững. Luker Chocolate cũng tuyên bố rằng cam kết của thương hiệu đối với khả năng truy xuất nguồn gốc đã được tăng cường đáng kể thông qua sáng kiến The Chocolate Dream. Sáng kiến này nhằm mục đích thúc đẩy quan hệ đối tác lâu dài với nông dân, hiệp hội và cộng đồng, cải thiện thu nhập của nông dân, bảo vệ môi trường và củng cố cộng đồng địa phương thông qua giáo dục và tinh thần kinh doanh. Những mối quan hệ này đóng vai trò then chốt trong việc triển khai các hệ thống truy xuất nguồn gốc mạnh mẽ, đảm bảo rằng ca cao của chúng tôi không chỉ tuân thủ mà còn góp phần tạo ra sự thay đổi tích cực và lâu dài tại các vùng trồng ca cao.



Một số nhà sản xuất và thương hiệu sô cô la sẽ cần tăng cường hệ thống truy xuất nguồn gốc của họ trong những tháng tới để đảm bảo họ tuân thủ đầy đủ thời hạn mới. Bất kỳ sự chậm trễ nào trong việc tuân thủ của nhà cung cấp đều có khả năng gây gián đoạn đến tính khả dụng của sản phẩm và chi phí cao hơn liên quan đến việc đảm bảo sô cô la tuân thủ trong thời gian ngắn. Công ty giải pháp đầu tư IDH đưa ra nhu cầu quan trọng về sự hợp tác giữa khu vực công và tư nhân, kêu gọi các bên liên quan và các nhà lãnh đạo trong ngành thực hiện và tích hợp các hệ thống truy xuất nguồn gốc toàn diện, ưu tiên các cơ chế hỗ trợ các yêu cầu thẩm định và đưa ra các chính sách hiệu quả. Khai thác khả năng phục hồi lâu dài là một cách tiếp cận quan trọng đối với nhiều nhà sản xuất bánh kẹo, đảm bảo chuỗi cung ứng của họ công bằng, bền vững và được xây dựng để chịu được sự biến động và áp lực của thị trường. Việc thúc đẩy các mối quan hệ đối tác sâu sắc giúp tăng cường khả năng truy xuất nguồn gốc và tạo ra một ngành công nghiệp ca cao bền vững và có đạo đức hơn cho tương lai là rất quan trọng. Hiện tại, với các công

ty đòi hỏi chi phí và tuân thủ phải đại tu hệ thống cung ứng, có vẻ như trọng tâm EUDR của các nhà sản xuất bánh kẹo tập trung vào khả năng truy xuất nguồn gốc và công nghệ để giúp họ đáp ứng các yêu cầu thẩm định của luật mới. Tuy nhiên, việc cập nhật nhãn mác có thể cho phép các thương hiệu tạo sự khác biệt trên thị trường cạnh tranh khốc liệt khi ý thức về môi trường ngày càng tăng.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01 – 26/3/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 28/3/2025)

Xây dựng chuỗi sản xuất cao su xuyên biên giới đáp ứng EUDR

Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong đầu tư cao su Đông Nam Á, tạo mô hình sản xuất, thương mại xuyên biên giới nhưng truy xuất nguồn gốc chuỗi cung ứng còn gặp nhiều khó khăn...

Việt Nam và Campuchia có mối liên hệ chặt chẽ trong đầu tư và thương mại cao su thiên nhiên (CSTN). Campuchia là điểm đến quan trọng nhất của Việt Nam trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất CSTN và là nước xuất khẩu CSTN chính cho Việt Nam. Tập đoàn Cao su Việt Nam (VRG) là nhà đầu tư CSTN hàng đầu tại Campuchia, hiện có 16 dự án trồng cao su với diện tích gần 90.000 ha và 7 cơ sở chế biến tại Campuchia. Các công ty Việt Nam khác, cả công ty nhà nước và tư nhân, cũng đã đầu tư vào sản xuất CSTN tại Campuchia. Theo Cục hải quan Việt Nam, vào năm 2024, Việt Nam đã nhập khẩu gần 938 tấn CSTN từ Campuchia, chiếm 65,9% tổng lượng nhập khẩu của Việt Nam, trị giá hơn 1,1 tỷ USD. Lượng nhập khẩu của Campuchia cao hơn sản lượng trong nước của Việt Nam.



Quang cảnh Hội thảo

Trung Quốc là thị trường xuất khẩu CSTN quan trọng nhất của Việt Nam. Hầu hết CSTN sản xuất tại Việt Nam và nhập khẩu từ Campuchia đều được xuất khẩu sang Trung Quốc. Năm 2024, Việt Nam đã xuất khẩu 1,45 triệu tấn CSTN sang Trung Quốc, trị giá 2,4 tỷ USD. Các thị trường xuất khẩu thiết yếu khác của Việt Nam bao gồm Ấn Độ, Hàn Quốc, Đức, Malaysia... Mặc dù không có thông tin nào về việc CSTN từ Việt Nam nhập khẩu vào Trung Quốc có được xuất sang EU và các thị trường khác hay không, nhưng có thông tin cho rằng một phần lượng nguyên liệu nhập khẩu của Trung Quốc sẽ được chuyển đến các thị trường tiếp theo thông qua các sản phẩm cuối cùng như lốp xe và chỉ thun.

Các thị trường tiêu dùng lớn như EU và Hoa Kỳ đang áp dụng các quy định ngày càng nghiêm ngặt về tính hợp pháp và không mất rừng liên quan đến các sản phẩm nhập khẩu vào các thị trường này. Vào năm 2023, EU đã thông qua Quy định về chống phá rừng (EUDR) cấm 7 sản phẩm bao gồm cao su, nhập khẩu vào thị trường này nếu quá trình sản xuất các sản phẩm này gây ra tình trạng mất rừng. Các nhà nhập khẩu tại EU được yêu cầu đảm bảo sản phẩm của họ là hợp pháp và không gây mất rừng. Các sản phẩm cần có khả năng truy xuất nguồn gốc tới tận lô đất nơi trồng nông/lâm sản. Dự kiến các quy định ngày càng thắt chặt về tính hợp pháp và tính bền vững sẽ được áp dụng rộng rãi tại các thị trường lớn trong tương lai.

Thách thức khi tuân thủ EUDR

Bà Phan Trần Hồng Vân, đại diện của Hiệp hội Cao su Việt Nam (VRA) cho biết: “Các công ty Việt Nam hoạt động tại Việt Nam và các quốc gia khác bao gồm cả Campuchia đang có những bước đi mạnh mẽ để tuân thủ các yêu cầu của thị trường. EUDR đặt ra cả cơ hội và thách thức cho ngành của chúng tôi. Các công ty có nguồn lực sẵn có và nền tảng vững chắc về các tiêu chuẩn quản lý chất lượng và môi trường sẽ có lợi thế so với các công ty chưa có sẵn các hợp phần này. Ngoài ra, chuỗi cung ứng hiện tại khá phức tạp, liên quan đến nhiều tầng thương lái và nhiều hộ tiểu điền. Khả năng truy xuất nguồn gốc vẫn là một thách thức đáng kể”.

EUDR đang tạo ra những yêu cầu khắt khe đối với ngành cao su, đặc biệt là tại khu vực sông Mekong. Theo TS. Tô Xuân Phúc đại diện tổ chức Forest Trends, một trong những thách thức lớn nhất xuất phát từ đặc điểm sản xuất phân tán, manh mún của ngành cao su trong khu vực. Tỷ lệ cao su tiểu điền tại Campuchia là 44%, Lào 30% và Việt Nam khoảng 50%. Khác với các doanh nghiệp lớn có hệ thống quản lý chặt chẽ, các hộ tiểu điền thường thiếu hồ sơ pháp lý đầy đủ và gặp khó khăn trong việc truy xuất nguồn gốc theo yêu cầu của EUDR. Một trong những rào cản chính là yêu cầu truy xuất nguồn gốc đến tận thửa đất trồng. Tại Việt Nam, 66% vườn cao su của nông hộ có diện tích dưới 3 ha. Điều này không chỉ làm tăng nguy cơ không đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu mà còn đẩy chi phí của doanh nghiệp lên cao. Liên quan đến vấn đề trên, ông Trương Tất Đơ – đại diện Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) nhấn mạnh: “Hiện nay, cao su tiểu điền gặp nhiều khó khăn do thiếu thông tin về thửa đất canh tác, việc ghi chép sản xuất chưa đầy đủ, khiến quá trình cung cấp bằng chứng chứng minh nguồn gốc trở nên phức tạp”.

Ngoài vấn đề truy xuất nguồn gốc, ngành cao su trong khu vực cũng đối mặt với rủi ro về tính hợp pháp của nguyên liệu. Một thực trạng đáng lo ngại là tình trạng trộm mủ cao su, đặc biệt tại Lào. Theo một số doanh nghiệp, khoảng 20% mủ cao su của họ bị ăn trộm, và phần lớn lượng này được đưa vào xuất khẩu. Điều này tạo ra rủi ro pháp lý lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam nếu nhập khẩu nguồn nguyên liệu không rõ ràng này. Để giải quyết vấn đề, đại diện Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm khuyến nghị các nông hộ cần phối hợp thành lập các tổ hợp tác để cùng nhau xây dựng cơ sở dữ liệu vùng trồng. Đồng thời, các cơ quan quản lý cần đẩy mạnh tập huấn cho nông dân về việc ghi chép sản xuất và lưu trữ mủ cao su theo đúng tiêu chuẩn. Theo ông Trương Tất Đơ, để vượt qua những thách thức do EUDR đặt ra, ngành cao su khu vực cần sớm có giải pháp đồng bộ. Việc cải thiện hệ thống dữ liệu, hỗ trợ nông hộ tuân thủ quy định và đảm bảo tính hợp pháp của đất trồng sẽ là những yếu tố then chốt giúp doanh nghiệp duy trì khả năng cạnh tranh trên thị trường EU. Nếu không có sự chuẩn bị kịp thời, nhiều doanh nghiệp có thể mất đi cơ hội xuất khẩu vào thị trường quan trọng này.



Hội thảo thu hút được đông đảo đại biểu tham dự từ Việt Nam, Campuchia, Lào và các nước khác

Hành động thích ứng với EUDR

Các sáng kiến nhằm làm sạch chuỗi cung ứng đang được triển khai ở nhiều quy mô khác nhau. Tại Việt Nam, Chính phủ đã hợp tác chặt chẽ với ngành cao su (cũng như ngành gỗ và cà phê) để chuẩn bị cho EUDR. Các chính sách mới đã được xây dựng và các nguồn lực được huy động để chuẩn bị cho các công ty cao su đáp ứng EUDR. Các công ty cao su, bao gồm cả công ty nhà nước và tư nhân, đang cố gắng làm sạch chuỗi cung ứng. Mai Vĩnh, một công ty tư nhân tại Việt Nam, hiện đang hợp tác với hơn 3.000 hộ trồng cao su để sản xuất CSTN tuân thủ EUDR. Công ty CP Đầu tư Cao su Đắk Lắk (DRI) đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện để triển khai công tác EUDR và vào tháng 7/2024, DRI đã xuất bán thử nghiệm 2 công hàng theo quy định của EUDR cho khách hàng châu Âu. Theo đại diện của Công ty CP Cao su Chư Sê Kampong Thom, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) đã hỗ trợ các thành viên bao gồm cả những công ty hoạt động tại Lào và Campuchia trong quá trình chuẩn bị cho EUDR. Chư Sê Kampong Thom nổi bật là mô hình thực hành tốt nhất về tuân thủ EUDR toàn diện. Với 16.000 ha cao su tại Campuchia, công ty đã đầu tư mạnh vào công nghệ số để cải thiện quản lý vườn cây và tăng cường tính minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

Định hướng tương lai

Tuy nhiên, cho đến nay, có rất ít nỗ lực tập trung vào các khía cạnh thương mại CSTN xuyên biên giới giữa các nước Mekong và đặc biệt là giữa Việt Nam và Campuchia. “Hiểu được các khía cạnh xuyên biên giới này có ý nghĩa rất lớn đối với EUDR. Trong khi việc thực hiện EUDR có thể thúc đẩy sự thay đổi đáng kể trong cách thức sản xuất, cung ứng và buôn bán cao su, đồng thời nâng cao tính bền vững trong chuỗi giá trị cao su, thì những người trồng cao su tiểu điền có nguy cơ bị thiệt thòi nếu họ không có khả năng thích ứng hoặc tiếp cận được sự hỗ trợ đầy đủ. Điều này đòi hỏi những nỗ lực chung từ các bên liên quan, bao gồm cả chính phủ, khu vực tư nhân và các tổ chức phi chính phủ”, TS. Tô Xuân Phúc của Forest Trends cho biết.

Theo bà Sophoan Phean, Giám đốc quốc gia của Oxfam tại Campuchia: “Oxfam đang hợp tác chặt chẽ với Tổng cục Cao su thuộc Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản, các tổ chức trong nước và quốc tế để xây dựng Hướng dẫn về CSTN bền vững của Campuchia, bản địa hóa Sổ tay tham gia cộng đồng từ bối cảnh Việt Nam sang Campuchia, cung cấp đào tạo kỹ năng về kết nối cộng đồng và bình đẳng giới cho các công ty thành viên của VRG tại Campuchia và Việt Nam. Hơn nữa, Oxfam và các đối tác hỗ trợ huy động các cá nhân, đơn vị sản xuất cao su quy mô tiểu điền để giúp họ có khả năng đàm phán về giá mua cao su với các thương lái, đồng thời tăng cường sự đoàn kết và chia sẻ kiến thức trong lĩnh vực này”.

Chu Khôi, Nguyễn Phương Anh, nguồn: <https://vneconomy.vn/xay-dung-chuoi-san-xuat-cao-su-xuyen-bien-gioi-dap-ung-eudr.htm>, <https://www.nguoiduatin.vn/nganh-cao-su-truoc-ap-luc-truy-xuat-nguon-goc-tu-eudr-204250327125706757.htm>, ngày 28/3/2025 (TN trích dẫn)

TIN TRONG NƯỚC

Cao su sắp giao dịch trên sàn hàng hóa

Cao su là ngành hàng tiếp theo sẽ được giao dịch trên sàn hàng hoá từ nay đến cuối năm.

Cao su là mặt hàng tiếp theo dự kiến sẽ tiếp cận nhà đầu tư trong nước và quốc tế thông qua sàn hàng hoá ngay trong năm nay. “Việc giao dịch qua sàn cũng giúp các công ty thành viên của tập đoàn có những khách hàng mới, cũng như được tiếp cận với các khách hàng ở các quốc gia khác và các tổ chức để có thể mang lại cái hiệu quả cao hơn”, ông Trần Như Hùng – Trưởng Ban Kinh doanh, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam cho hay.

Hiện Sở Giao dịch Hàng hoá Việt Nam (MXV) đang niêm yết 45 mặt hàng, gồm 4 nhóm chính là nông sản, nguyên liệu công nghiệp, kim loại và năng lượng, với 40.000 tài khoản giao dịch. Trong thời gian tới, MXV sẽ tiếp tục tìm kiếm và đưa lên giao dịch những mặt hàng mà Việt Nam có thể mạnh, đặc biệt là nông sản. Ông Nguyễn Đức Dũng – Phó Tổng Giám đốc Công ty Giao dịch hàng hoá Việt Nam cho biết: “Ngoài việc trở thành một nơi kết nối của người mua và người bán thì cũng tạo ra một hệ sinh thái để giúp cho những hoạt động về logistic, forwarding, cũng như cảng biển có một sự liên kết chặt chẽ với nhau... Từ đó hiện đại hoá, khai thông, hiện đại hoá về giao dịch khiến giao dịch hàng hoá dễ dàng hơn rất là nhiều”. Thông qua Sở Giao dịch Hàng hoá, nhà đầu tư không những có thể mua bán hàng hoá vật chất, mà còn có thể giao dịch tài sản hàng hoá phái sinh, giúp hàng hoá được lưu thông, thu hút nguồn vốn trong nước cũng như dòng vốn đầu tư trên toàn cầu.

Ban Thời sự, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/thit-lon-cao-su-sap-giao-dich-tren-san-hang-hoa-2025032320130874.htm>, ngày 23/3/2025 (HG trích dẫn)

Phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho 150 doanh nghiệp phát thải lớn nhất

Giai đoạn đầu, hạn ngạch phát thải khí nhà kính sẽ phân bổ cho 150 cơ sở lớn trong nhiệt điện, sắt thép, xi măng, chiếm khoảng 40% tổng phát thải quốc gia.

Lộ trình dự kiến được đưa ra trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ozon. Ngày 24/3/2025, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà chủ trì cuộc họp nghe báo cáo, cho ý kiến về dự thảo Nghị định này. Dự thảo Nghị định được xây dựng nhằm quy định chi tiết quy định của Luật Bảo vệ môi trường, phù hợp với tình hình thực hiện thỏa thuận quốc tế về biến đổi khí hậu.

Ba lĩnh vực có mức phát thải lớn nhất

Các quy định trong dự thảo Nghị định nhằm tăng cường công tác kiểm kê khí nhà kính, thẩm định kết quả kiểm kê, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ đối với doanh nghiệp trong thẩm định kết quả kiểm kê, giảm nhẹ phát thải và tổ chức phân bổ hạn ngạch phát thải. Các bộ quản lý lĩnh vực đề xuất lượng hạn ngạch phân bổ hằng năm cho từng cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính theo giai đoạn và hằng năm, sau đó tổ chức phân bổ hạn ngạch phát thải cho các cơ sở.

Nội dung sửa đổi, hoàn thiện quy định về thị trường các-bon nhằm điều chỉnh, cập nhật quy định rõ đối tượng trao đổi hạn ngạch phát thải, đối tượng trao đổi tín chỉ các-bon; bổ sung nội dung về Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải và tín chỉ các-bon phục vụ cho công tác quản lý; quy định chi tiết các hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải và tín chỉ các-bon trên sàn giao dịch; quy định chi tiết việc thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước. Trong đó, các bộ quản lý lĩnh vực phê duyệt công nhận quy trình, quy chuẩn kỹ thuật tạo tín chỉ các-bon, đăng ký dự án, thay đổi thành phần tham gia dự án, hủy đăng ký dự án, cấp tín chỉ các-bon cho các dự án thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý.

Trong dự thảo Nghị định đã bổ sung một số thủ tục hành chính mới về thẩm định kết quả kiểm kê khí nhà kính cho các cơ sở được phân bổ hạn ngạch phát thải do bộ quản lý lĩnh vực thực hiện; thực hiện cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước. Các thủ tục hành chính được đơn giản hóa theo hướng giảm bớt đối tượng phải thực hiện xác nhận tín chỉ các-bon và giảm thủ tục hành chính về xác nhận hạn ngạch phát thải. Dự thảo Nghị định quy định chi tiết lộ trình phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính theo 3 giai đoạn: 2025 - 2026, 2027 - 2028, 2029 - 2030. Trong giai đoạn đầu phân bổ cho các cơ sở có mức phát thải lớn thuộc 3 lĩnh vực: Nhiệt điện, sản xuất sắt thép, sản xuất xi măng. Dự kiến sẽ có 150 cơ sở được phân bổ hạn ngạch trong giai đoạn đầu, chiếm khoảng 40% tổng phát thải khí nhà kính quốc gia.

Tăng cường biện pháp hấp thụ giảm phát thải, để hàng hóa cạnh tranh trên thị trường

Tại cuộc làm việc, đại diện Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính đề nghị cần các quy định, tiêu chí, phương pháp luận, tiêu chí lựa chọn tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập để thực hiện kiểm kê phát thải khí nhà kính, thẩm định các kết quả liên quan đến phát thải khí nhà kính nhằm bảo đảm tính khách quan, công bằng, minh bạch; Cùng với đó xây dựng bộ tiêu chí khi thực hiện phân bổ hạn ngạch phát thải cho từng lĩnh vực, địa bàn, doanh nghiệp; tính liên thông của các quy định về hạn ngạch, tín chỉ các-bon với quốc tế; chất lượng của hạn ngạch, tín chỉ các-bon giao dịch trên thị trường... Phát biểu chỉ đạo nội dung này, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà nhận xét dự thảo Nghị định đã từng bước cập nhật tình hình quốc tế, thực tiễn, kinh nghiệm đã có; thể hiện cam kết của Việt Nam với các thỏa thuận quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính; nhận được sự quan tâm của doanh nghiệp trong nước cũng như các đối tác thương mại, tổ chức quốc tế.



Tuy nhiên, đây là nghị định mang tính chất kỹ thuật, còn nhiều biến động nên Bộ Nông nghiệp và Môi trường phải quán triệt hệ thống luật pháp chuyên ngành, thỏa thuận quốc tế, đồng thời đưa ra định hướng, nguyên tắc khung có kiểm soát với tư duy "sandbox" để tiếp tục cập nhật những vấn đề kỹ thuật có thể còn biến động. Ngoài ra, đây là lĩnh vực mới, cần có thủ tục hành chính mới để thực hiện chức năng quản lý nhà nước nhưng phải đơn giản, gọn nhẹ nhất có thể. Nghị định một mặt thực hiện chủ trương chung từng bước đầu tư công nghệ, quản lý và tăng cường các biện pháp hấp thụ để giảm phát thải; mặt khác là để hàng hóa của Việt Nam có thể cạnh tranh được trên thị trường thế giới. "Vì vậy, quy định về tiêu chuẩn, phương pháp, chính sách phải tương thích với thông lệ quốc tế, đồng thời bám sát tiêu chuẩn của từng thị trường, từng lĩnh vực kinh doanh, sản xuất, từng loại hình doanh nghiệp, "không dàn hàng ngang, mà linh hoạt, đa dạng theo từng thị trường, từ tiêu chuẩn cao nhất, chặt chẽ nhất đến thông thoáng nhất", Phó Thủ tướng lưu ý.

Nghị định phải phân cấp, giao cho các bộ, ngành xây dựng, ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến hạn ngạch, tín chỉ các-bon; điều kiện hình thành, cơ chế hoạt động của các tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập thực hiện đo đạc, thống kê, thẩm định, công nhận, báo cáo... các số liệu liên quan đến phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon được sự công nhận, thừa nhận lẫn nhau của các tổ chức, đối tác quốc tế. Phó Thủ tướng cũng cho ý kiến về quy định quản lý loại hàng hóa là tín chỉ các-bon trên thị trường các-bon; phân cấp quản lý hạn ngạch phát thải cho các bộ chuyên ngành; ứng dụng công nghệ, thực hiện số hóa quản lý, vận hành trong mọi hoạt động liên quan đến phát thải, tín chỉ các-bon...

Tùng Dương, nguồn: <https://vneconomy.vn/se-phan-bo-han-ngach-phat-thai-khi-nha-kinh-cho-150-co-so-doanh-nghiep-phat-thai-lon-nhat.htm>, ngày 24/3/2025 (TN trích dẫn)

Găng tay cao su y tế có thể bị Ấn Độ điều tra chống bán phá giá

Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị Hiệp hội Cao su Việt Nam, doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu chuẩn bị nguồn lực và kế hoạch ứng phó nếu vụ việc bị khởi xướng.

Theo tin từ Cục Phòng vệ thương mại, mới đây, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã thông báo về việc cơ quan này đã nhận hồ sơ đề nghị điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với găng tay cao su y tế có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Malaysia, Thái Lan và Việt Nam. Tuy nhiên, theo Cục Phòng vệ thương mại, hiện chưa có thông tin chi tiết hơn về sản phẩm bị xem xét điều tra. Nhằm kịp thời ứng phó với vụ việc, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị Hiệp hội Cao su Việt Nam, các tổ chức và doanh nghiệp Việt Nam sản xuất, xuất khẩu mặt hàng nêu trên rà soát tình hình xuất khẩu sản phẩm bị xem xét điều tra sang Ấn Độ. Bên cạnh đó, cần trao đổi với đối tác nhập khẩu/khách hàng để tìm hiểu thêm thông tin về vụ việc và tình hình ngành sản xuất trong nước của Ấn Độ; nghiên cứu kỹ quy định điều tra CBPG của Ấn Độ; lên kế hoạch tham gia và chuẩn bị nguồn lực để xử lý trong trường hợp vụ việc được khởi xướng.

Đức Mạnh, nguồn: <https://dtcc.sggp.org.vn/gang-tay-cao-su-y-te-co-the-bi-an-do-dieu-tra-cbpg-post121503.html>, ngày 25/3/2025 (HG trích dẫn)

Bình Thuận: Chăm sóc vườn cao su đón vụ mới

Kết thúc vụ thu hoạch 2024, giá mủ cao su cao (trên 41 triệu đồng/tấn), giúp người trồng lãi lớn. Nhà vườn tất bật chăm sóc để vụ 2025 đạt sản lượng tốt hơn...

Giá nhiều mặt hàng nông sản như hồ tiêu, cà phê, điều tăng đang có lợi cho nông dân, mủ cao su cũng nằm trong những nhóm hàng “được giá” nên người trồng sẵn sàng đầu tư. Anh Nguyễn Sơn ở khu phố Lạc Hóa, thị trấn Lạc Tánh có khoảng 4 ha cho biết: “Mấy năm trước giá mủ cao su thấp, thu không đủ bù chi nên hầu hết người trồng cao su chỉ bón phân cầm chừng để giữ sức cho cây. Năm rồi ngay từ đầu vụ giá cao su đã ở mức cao nên nhiều người đã chăm vườn tốt hơn... Thời điểm này cao su đang thay lá non và ra hoa nên rất dễ bị bệnh nấm lá, nếu không phun thuốc phòng bệnh bảo vệ cây thì khi cây bị bệnh sẽ kiệt sức nên nhiều nhà vườn đang tập trung phun thuốc, chờ mưa xuống bón phân cho cây để thu hoạch mủ”.



Theo anh Nguyễn Bình ở xã Gia Huynh, Tánh Linh – người có thâm niên gắn bó với cây cao su gần 30 năm, thì thị trường ở mức giá 28 – 30 triệu đồng/tấn, dân trồng cao su sẽ có lãi còn được giá như hồi tháng 10/2024 lên 41 – 45 triệu đồng/tấn thì người trồng cao su lãi đậm. Theo một số chuyên gia nhận định, năm nay tình hình kinh tế thế giới biến động, các ngành sản xuất liên quan đến mủ cao su đang thiếu nguồn hàng do một số nước trong khu vực chặt cây cao su để đầu tư trồng sầu riêng và các loại cây khác nên đơn đặt hàng xuất khẩu nhiều. Vì vậy, giá mủ cao su cũng sẽ biến động khó lường, ở Tánh Linh, Đức Linh dân trồng cao su sau nhiều vụ “mất ăn” do phán đoán sai thị trường nên có lúc “mất ăn” khi giá mủ tăng cao. Hiện nay, khi 2 năm liền giá mủ tăng nên ít người bỏ vườn không chăm sóc. Kinh nghiệm của dân trồng cao su hiện

nay là cứ chăm vườn, giá mủ thấp thì đầu tư cầm chừng, do giá phân bón tăng cao nên nhiều người dân chuyển qua bón phân chuồng, giảm được chi phí và còn ổn định được chất lượng đất. Còn như năm nay thì thời điểm này nhiều người không ngại bỏ vốn đầu tư cho vườn cao su. Có hộ được vài sào thì chăm vài sào, còn có hộ 5 – 10 ha thì cũng bỏ hàng trăm triệu đồng để phun thuốc, bón phân nhằm thúc cây để có lượng mủ nhiều và chất lượng.

Phúc Thăng, nguồn: <https://baobinhthuan.com.vn/cham-soc-vuon-cao-su-don-vu-moi-128811.html>, ngày 25/3/2025
(TN trích dẫn)

VRG: Các công ty sẽ thu mua trên 100.000 tấn cao su năm 2025

Năm 2025, công tác thu mua là một trong những nhiệm vụ quan trọng của các đơn vị thành viên và của VRG để khai thác các nguồn lực sẵn có của đơn vị, khai thác hết công suất thiết bị chế biến đã đầu tư.

Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD), thu mua năm 2024 và 2 tháng đầu năm 2025. Ông Trần Như Hùng – Trưởng Ban Thị trường kinh doanh Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) cho biết, tính đến ngày 31/12/2024 toàn VRG khai thác 445.041 tấn, đạt 100,2% kế hoạch; chế biến 499.633 tấn, đạt 101,6 % kế hoạch; thu mua 77.942 tấn, đạt 91% kế hoạch, cao hơn 16.853 tấn (27,6%) so với so với năm 2023; tiêu thụ 521.651 tấn, đạt 100,2% kế hoạch và cao hơn 1.361 tấn (hay tăng 0,3%) so với thực hiện cùng kỳ 2023. Giá bán bình quân 44,05 triệu đồng/tấn, cao hơn 12,75 triệu đồng/tấn (29%) so với giá bán bình quân năm 2023.

VRG chủ trương thu mua mủ cao su của các hộ tiểu điền trên tinh thần đảm bảo kinh doanh hiệu quả, khẳng định vai trò hỗ trợ cao su sản xuất tiểu điền. Đồng thời nhằm sử dụng tối đa công suất chế biến của các nhà máy sản xuất cao su, là phương án bù đắp nguồn mủ nguyên liệu thiếu hụt do thanh lý cao su hàng năm, góp phần ổn định và gia tăng sản lượng chế biến, giảm chi phí chế biến mủ cao su. Công tác thu mua toàn VRG trong những năm qua đã đạt được kết quả nhất định, góp phần đáng kể vào kết quả SXKD chung và thể hiện vai trò vị thế có ý nghĩa kinh tế, xã hội trên địa bàn, được chính quyền và nhân dân ủng hộ, đánh giá cao. Về triển vọng năm 2025, xuất khẩu cao su Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng do nhu cầu của Trung Quốc có dấu hiệu phục hồi trở lại. Trong khi đó, theo dữ liệu từ Hiệp hội các quốc gia sản xuất cao su thiên nhiên (ANRPC), sản lượng cao su tại các quốc gia sản xuất chính trong khu vực Đông Nam Á có xu hướng giảm trong những năm gần đây. Nguồn cung toàn cầu dự kiến sẽ tăng với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm là 1,2% trong giai đoạn 2025 –2030. Nhu cầu thế giới được dự báo sẽ tăng nhanh hơn đáng kể với tốc độ trung bình hàng năm là 2,6% trong cùng giai đoạn.



Lãnh đạo VRG trao thưởng các công ty hoàn thành kế hoạch thụ mua năm 2024

Tính đến ngày 28/02, toàn VRG khai thác 54.607 tấn đạt 12,1% kế hoạch, thấp hơn 2.128 tấn (3,9%) so với năm 2024; chế biến 78.004 tấn đạt 11 % kế hoạch, tăng hơn 3.673 tấn (4,7 %)

so với năm 2024; thu mua 13.692 tấn đạt 19% kế hoạch, cao hơn 5.862 tấn (43%) so với so với năm 2024; tiêu thụ 51.161 tấn, đạt 9% kế hoạch, thấp hơn 15.611 tấn (33%) so với cùng kỳ năm 2024. Giá bán bình quân 51,16 triệu đồng/tấn, cao hơn 16,61 triệu đồng/tấn (32%) so với giá bán bình quân năm 2024. Hợp đồng dài hạn (HDDH) tính đến 28/02 VRG ký 189.910 tấn; trong đó, ký theo công thức SGX (94%) và theo MRE (0,5%). Chủng loại ký HDDH nhiều nhất là SVR10/20 chiếm (69%); SVR CV50/60 (13%); SVR L/3L (9%); Latex (3%). Tính đến 28/02, toàn VRG thu mua 14.339 tấn, đạt 19,7% kế hoạch, cao hơn 5.362 tấn (37%) so với so với năm 2024. Giá thu mua mủ nước trong tháng 02/2025, khu vực Bình Dương 440 đồng/ độ TSC; Bình Phước 438 – 440 đồng/ độ TSC; khu vực Bình Thuận 420 đồng/độ TSC.

Phát biểu tại hội nghị, ông Trần Thanh Phụng – Phó TGD VRG, cho biết, về vấn đề giá sàn, năm 2024 tương đối phù hợp. Nhiều thời điểm giá sàn cao hơn so với thị trường, tuy nhiên VRG chủ động điều hành giá sàn để điều tiết lượng tồn kho ở các đơn vị. Đối với công ty có lượng thu mua lớn như Cao su Phước Hòa, cần bộ phận thu mua chuyên trách, cần chủ động nghiên cứu thêm để đem lại hiệu quả tốt nhất. Năm 2025, các đơn vị cần lưu ý, về giá sàn lãnh đạo VRG sẽ chủ động điều tiết để hiệu quả chung cao nhất. Về thu mua, quy chế đã cụ thể, các đơn vị cần đổi chi phí thu mua giảm thấp nhất để tăng cạnh tranh với thị trường.

Phát biểu kết luận tại hội nghị, ông Lê Thanh Hưng – TGD VRG cho biết với giá bán bình quân năm 2024 là 44,5 triệu đồng/tấn, doanh thu cao su hơn 82% trên tổng doanh thu toàn VRG. Năm 2025 dự báo giá bán cao, khu vực Đông Nam Bộ hiện nay giá bán bình quân đều trên 50 triệu đồng/tấn. Vì vậy, các đơn vị phải đẩy mạnh khai thác, thu mua, chế biến. Năm 2025, Bộ Tài chính giao chỉ tiêu VRG có doanh thu tăng trưởng 8%, đây là nhiệm vụ hết sức nặng nề, đòi hỏi các đơn vị tập trung thực hiện. Vườn cây khai thác VRG đã ở mức đỉnh điểm, vì vậy phải tăng cường thu mua trên 100.000 tấn/năm. Công tác thu mua là một trong những nhiệm vụ quan trọng của các đơn vị thành viên và của VRG. Do đó TGD đề nghị các công ty tăng cường thu mua để khai thác các nguồn lực sẵn có của đơn vị, khai thác hết công suất thiết bị chế biến đã đầu tư. Đẩy mạnh công tác thu mua trong năm 2025 và những năm tiếp theo góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu SXKD đã được giao.

Tuệ Linh – Đào Phong, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/su-kien-van-de/cac-cong-ty-thu-mua-tren-100-000-tan-cao-su-nam-2025/>, ngày 27/3/2025 (TN trích dẫn)

Việt Nam nỗ lực tháo gỡ rào cản kỹ thuật trong thương mại

Việt Nam cam kết tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ trong WTO và luôn coi trọng việc minh bạch hóa các biện pháp kỹ thuật và phối hợp quốc tế trong việc tháo gỡ các rào cản thương mại...

Từ ngày 25 – 28/3/2025, Ủy ban của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (gọi tắt là Ủy ban TBT) đã tổ chức phiên họp định kỳ tại trụ sở WTO ở thành phố Geneva của Thụy Sĩ. Phiên họp năm nay diễn ra trong bối cảnh WTO vừa kỷ niệm 30 năm Hiệp định rào cản kỹ thuật trong thương mại (Hiệp định TBT), đồng thời thông qua Tuyên bố về tăng cường hợp tác nhằm giảm bớt hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại Hội nghị Bộ trưởng WTO năm 2024. Theo phóng viên TTXVN tại Geneva, tại phiên họp, các nước thành viên WTO đã cùng nhau thảo luận 9 quan ngại thương mại (gọi tắt là STC) mới và 53 quan ngại cũ đã nêu trong các phiên họp trước liên quan đến quy định đối với nhiều sản phẩm như điện, điện tử, thực phẩm, đồ chơi, sản phẩm Halal, giày dép, dệt may, gỗ nội thất...



Cảng hàng hóa Los Angeles, bang California, Hoa Kỳ.
Ảnh minh họa: THX/TTXVN

Đoàn Việt Nam gồm đại diện của Văn phòng TBT Việt Nam và đại diện Phái đoàn Việt Nam tại Geneva đã theo dõi tất cả các STC được nêu tại phiên họp, trong đó đặc biệt chú trọng tới những

quy định điều chỉnh các sản phẩm xuất khẩu chủ lực và tiềm năng của Việt Nam. Ngoài ra, Đoàn cũng lắng nghe các nước thành viên chia sẻ kinh nghiệm về khả năng truy xuất nguồn gốc đối với thực phẩm, các tiêu chuẩn về khử các-bon, hợp tác pháp lý giữa các quốc gia trong lĩnh vực đóng gói thực phẩm và các quy định liên quan đến thiết bị y tế trong các phiên họp chuyên đề. Chia sẻ với phóng viên TTXVN bên lề cuộc họp, Phó trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại Geneva, Tham tán công sứ Phạm Quang Huy khẳng định Việt Nam cam kết tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ trong WTO cũng như luôn coi trọng việc minh bạch hóa các biện pháp kỹ thuật và phối hợp cùng cộng đồng quốc tế trong việc tháo gỡ các rào cản không cần thiết trong thương mại. Kể từ khi gia nhập WTO năm 2007, Việt Nam đã nghiêm túc triển khai Hiệp định TBT trong khuôn khổ luật pháp quốc gia.

Tham dự phiên họp tháng Ba này, Đoàn Việt Nam đã có những đóng góp tích cực như cung cấp đầu mối thông tin và giải đáp các thắc mắc kỹ thuật, đồng thời phát huy vai trò hỗ trợ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp Việt Nam trong việc dễ dàng tiếp cận thông tin cập nhật về quy định kỹ thuật của các nước thành viên WTO, qua đó nâng cao khả năng tuân thủ và cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Những hoạt động và cam kết nêu trên thể hiện rõ vai trò của Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, chủ động đóng góp vào sự minh bạch và hiệu quả của hệ thống thương mại đa phương.

Anh Hiên, nguồn: <https://bnews.vn/viet-nam-no-luc-thao-go-rao-can-ky-thuat-trong-thuong-mai/367820.html>, ngày 27/3/2025 (TN trích dẫn)

TIN NGOÀI NƯỚC

Châu Á dẫn đầu cuộc cách mạng công nghệ xanh toàn cầu

Châu Á đang nhanh chóng phát triển trong lĩnh vực công nghệ xanh, trở thành khu vực dẫn đầu tiềm năng về vật liệu pin tiên tiến, nhựa phân hủy sinh học và nhiều lĩnh vực khác.

Theo báo cáo được công bố tại Diễn đàn châu Á Bắc Ngao 2025, sự tiến bộ này được thúc đẩy bởi nền công nghiệp vững mạnh và các chính sách hỗ trợ. Báo cáo có tiêu đề "Phát triển bền vững: Báo cáo thường niên năm 2025 của Châu Á và Thế giới – Giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu: Châu Á hướng đến mục tiêu xanh" đã nhấn mạnh những bước tiến quan trọng của khu vực trong năng lượng tái tạo. Theo báo cáo, Trung Quốc hiện đang khai thác 85% công suất năng lượng mới từ năng lượng tái tạo, trong khi Indonesia và Singapore đi đầu trong công nghệ thu giữ và lưu trữ các-bon. Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc là những quốc gia dẫn đầu chuỗi cung ứng toàn cầu về công nghệ pin lithium – một yếu tố quan trọng trong quá trình điện khí hóa giao thông.



*Trung Quốc hiện đang khai thác 85% công suất năng lượng mới từ năng lượng tái tạo.
Ảnh minh họa: BNEWS/TTXVN*

Bên cạnh đó, Trung Quốc cũng dẫn đầu trong ngành công nghiệp hydro xanh đang mở rộng của khu vực, khi Châu Á hiện chiếm gần 70% công suất điện phân hydro trên thế giới. Báo cáo cũng chỉ ra rằng các quốc gia phát thải lớn nhất châu Á, chẳng hạn như Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản và Saudi Arabia, đã đặt ra các mục tiêu khí hậu tham vọng. Đáng chú ý, hầu hết các nền kinh tế thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã xây dựng các chiến lược và kế hoạch hành động khí hậu toàn diện nhằm thực hiện Kế hoạch thích ứng quốc gia và Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Dù đã đạt được những tiến bộ đáng kể, báo cáo lưu ý rằng vẫn còn sự chênh lệch giữa các quốc gia trong cam kết phát triển bền vững. Một số nước đã có bước tiến mạnh mẽ, trong khi một số khác vẫn còn nhiều thách thức phía trước. Báo cáo khẳng định,

là nơi sinh sống của hơn một nửa dân số thế giới, đóng góp khoảng 50% Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trên thế giới và chịu trách nhiệm hơn một nửa lượng khí thải CO₂ toàn cầu, châu Á có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc chiến toàn cầu ứng phó với biến đổi khí hậu.

Linh Tô, nguồn: <https://bnews.vn/chau-a-dan-dau-cuoc-cach-mang-cong-nghe-xanh-toan-cau/367464.html>, ngày 25/3/2025 (TN trích dẫn)

Ấn Độ tính giảm thuế quan cho hàng Hoa Kỳ để tránh bị áp thuế đối ứng

Đây sẽ là đợt cắt giảm thuế quan lớn nhất trong nhiều năm của New Delhi, nhằm mục đích tránh bị Hoa Kỳ áp thuế quan có đi có lại, hay còn gọi là thuế đối ứng....



Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi trong chuyến thăm Washington DC hồi tháng 02. Ảnh: Getty/CNBC.

Ấn Độ đang để ngỏ khả năng cắt giảm thuế quan đối với hơn một nửa số hàng hóa trị giá 23 tỷ USD nhập khẩu từ Hoa Kỳ, trong giai đoạn đầu tiên của một thỏa thuận thương mại mà hai nước đang đàm phán – nguồn tin là quan chức Chính phủ Ấn Độ tiết lộ với hãng tin Reuters. Đây sẽ là đợt cắt giảm thuế quan lớn nhất trong nhiều năm của New Delhi, nhằm mục đích tránh bị Hoa Kỳ áp thuế quan có đi có lại, hay còn gọi là thuế đối ứng. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã cam kết sẽ áp thuế quan có đi có lại vào ngày 02/4 – một kế hoạch đã khiến giới đầu tư toàn cầu bất an và giới chức nhiều nước ra sức vận động để có được sự miễn trừ, bao gồm cả các đồng minh phương Tây. Ý định giảm thuế quan cho hàng Hoa Kỳ của Ấn Độ cũng là một nỗ lực như vậy. Nguồn tin nói với Reuters rằng theo một phân tích nội bộ, thuế quan có đi có lại sẽ tác động tới khoảng 87% lượng hàng hóa mà Ấn Độ xuất khẩu sang Hoa Kỳ, trị giá 66 tỷ USD. Theo thỏa thuận đang được hai bên đàm phán, Ấn Độ sẵn sàng giảm thuế quan đối với 55% số hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ mà nước này đang đánh thuế quan từ 5 – 30%. Số hàng Hoa Kỳ bị Ấn Độ đánh thuế quan như vậy có trị giá 23 tỷ USD. Theo dữ liệu từ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), thuế quan bình quân tính theo trọng số thương mại của Hoa Kỳ là 2,2%, so với mức 12% của Ấn Độ. Hoa Kỳ hiện có thâm hụt thương mại hàng năm 45,6 tỷ USD với quốc gia Nam Á này.

Trong chuyến thăm Hoa Kỳ hồi tháng 2 của Tổng thống Narendra Modi, hai nước đã nhất trí khởi động đàm phán nhằm sớm đạt một thỏa thuận thương mại và giải quyết bất đồng về thuế quan. New Delhi muốn đạt thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ trước khi thuế quan có đi có lại được công bố. Phó đại diện thương mại Hoa Kỳ phụ trách khu vực Nam và Trung Á, ông Brendan Lynch, đã dẫn một phái đoàn quan chức tới Ấn Độ để đàm phán từ ngày 25/3. Nguồn tin nói rằng việc Ấn Độ có giảm thuế quan cho hàng Hoa Kỳ hay không sẽ tùy thuộc vào việc nước này có được Hoa Kỳ miễn thuế quan có đi có lại hay không. Dù Thủ tướng Modi là một trong những nhà lãnh đạo thế giới đầu tiên chúc mừng ông Trump sau khi ông tái đắc cử vào đầu tháng 11 năm ngoái, Tổng thống Hoa Kỳ vẫn gọi Ấn Độ là một nước “lợi dụng thuế quan” và “vua thuế quan”, cam kết sẽ không để nước nào tránh được thuế quan có đi có lại.

Nguồn tin cho hay New Delhi ước tính rằng nếu bị Hoa Kỳ áp thuế quan có đi có lại, thuế quan đối với một số mặt hàng mà Ấn Độ xuất khẩu sang Hoa Kỳ như ngọc trai, dầu khoáng, máy móc, lò hơi và thiết bị điện sẽ tăng thêm từ 6 – 10 điểm phần trăm. Cũng theo nguồn tin, số hàng được phẩm và ô tô trị giá 11 tỷ USD mà Ấn Độ xuất khẩu sang Hoa Kỳ sẽ bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi thuế quan có đi có lại, do các mặt hàng này có sự phụ thuộc lớn vào thị trường Hoa Kỳ. Nguồn tin nói thêm rằng thuế quan mới của Hoa Kỳ đối với Ấn Độ có thể mang lại lợi ích cho các nhà cung ứng thay thế ở Indonesia, Israel và Việt Nam. Để đảm bảo có được sự chấp thuận chính trị của cả các đồng minh và đối thủ của ông Modi, Ấn Độ đã đặt ra những giới hạn rõ ràng cho cuộc đàm phán thương mại với Hoa Kỳ. Theo đó, thuế quan đối với các mặt hàng thịt, ngô, lúa mỳ và sản phẩm sữa, hiện dao động từ 30 – 60%, sẽ không thuộc diện đàm phán. Tuy

nhiên, thuế quan đối với các mặt hàng hạnh nhân, hồ trăn, yến mạch và quinoa có thể được nới. Ngoài ra, New Delhi cũng đề xuất Hoa Kỳ giảm thuế quan theo giai đoạn cho mặt hàng ô tô từ mức thực tế hơn 100% hiện nay.

Thế cân bằng khó khăn của Ấn Độ trong cuộc đàm phán thương mại với Hoa Kỳ đã được thể hiện qua phát biểu của Bộ trưởng Bộ Thương mại nước này, ông Sunil Barthwal, trước một ủy ban Quốc hội Ấn Độ vào hôm 10/3. Ông Barthwal nói Ấn Độ không muốn để mất Hoa Kỳ với tư cách một đối tác thương mại, nhưng “chúng ta sẽ không nhượng bộ về lợi ích dân tộc” – nguồn tin là người có mặt tại cuộc họp kín này tiết lộ. “Hiện tại, Chính phủ Ấn Độ chưa có tín hiệu gì cho thấy ý định sẽ cắt giảm thuế quan ồ ạt như Hoa Kỳ mong muốn”, chuyên gia Milan Vaishanave thuộc tổ chức nghiên cứu Carnegie Endowment for International Peace nhận xét. “Có lẽ, Chính phủ của ông Modi sẽ nhân sức ép bên ngoài từ chính quyền Trump để giảm thuế quan trên diện rộng – một việc tốn kém về mặt chính trị – nhưng tôi không cho là sẽ có điều gì đó gây bất ngờ lớn”.

An Huy, nguồn: <https://vneconomy.vn/an-do-tinh-giam-thue-quan-cho-hang-my-de-tranh-bi-ap-thue-doi-ung.htm>, ngày 27/3/2025 (TN trích dẫn)

Ba lĩnh vực trọng điểm thúc đẩy kinh tế Trung Quốc

Thúc đẩy tiêu dùng, nâng cao hiệu quả đầu tư và mở rộng nhu cầu nội địa là 3 trọng tâm mà Trung Quốc đang tập trung để đạt mục tiêu tăng trưởng.

Từ đầu năm 2025, nhiều chỉ số kinh tế quan trọng của Trung Quốc tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định và cải thiện. Tại Diễn đàn châu Á Bắc Ngao 2025, các chuyên gia và lãnh đạo doanh nghiệp các nước cho rằng ba lĩnh vực trọng điểm thúc đẩy kinh tế Trung Quốc năm 2025 gồm mở rộng nhu cầu nội địa, kích thích tiêu dùng, cải thiện thu nhập, thúc đẩy trí tuệ nhân tạo (AI) + tiêu dùng; đổi mới công nghiệp, đầu tư mạnh vào AI, công nghệ sinh học, năng lượng sạch, số hóa ngành công nghiệp truyền thống; tăng cường hợp tác quốc tế, tiếp tục mở cửa, thu hút đầu tư nước ngoài, nâng cao vị thế Trung Quốc trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Theo phóng viên TTXVN tại Bắc Kinh, triển vọng phát triển kinh tế và chính sách của Trung Quốc thu hút sự quan tâm lớn tại hội nghị. Về thúc đẩy tiêu dùng, Báo cáo công tác chính phủ Trung Quốc năm 2025 xác định “thúc đẩy tiêu dùng, nâng cao hiệu quả đầu tư và mở rộng nhu cầu nội địa” là nhiệm vụ hàng đầu. Trung Quốc cũng công bố “Chương trình hành động kích cầu tiêu dùng”, với 30 nhiệm vụ trọng điểm trên 8 lĩnh vực.



Khách hàng mua sắm tại một siêu thị.
Ảnh: THX/TTXVN

Ông Bành Sâm, Chủ tịch Hiệp hội Cải cách Kinh tế Trung Quốc nhận định, Trung Quốc đang chuyển đổi từ mô hình tăng trưởng dựa vào đầu tư sang mô hình dựa vào tiêu dùng. Nếu thành công, nền kinh tế Trung Quốc sẽ có nền tảng vững chắc để đạt được tăng trưởng chất lượng cao. Phó Chủ tịch Diễn đàn Bắc Ngao, ông Chu Tiểu Xuyên, cho biết năm 2025 là năm cuối của “Quy hoạch 5 năm lần thứ 14”. Trung Quốc sẽ áp dụng chính sách tài khóa tích cực, chính sách tiền tệ linh hoạt hơn để hỗ trợ tiêu dùng, nâng cao hiệu quả đầu tư và mở rộng nhu cầu nội địa. Ngoài ra, Trung Quốc sẽ tiếp tục cải cách, tạo môi trường thị trường bình đẳng hơn, thúc đẩy kinh tế tư nhân. Thời gian tới, để thực hiện các mục tiêu kinh tế đã đề ra, Trung Quốc sẽ triển khai một số giải pháp quan trọng sau: Phát triển tiêu dùng số, tiêu dùng xanh và tiêu dùng thông minh; kết hợp công nghệ số và lợi thế sản xuất để thúc đẩy “AI + tiêu dùng”.

Theo Giáo sư Ngô Hiểu Cầu, Viện trưởng Viện Tài chính Quốc gia Đại học Nhân dân Trung Quốc, để kích thích tiêu dùng, Trung Quốc cần cải thiện hệ thống an sinh xã hội, giúp người dân có niềm tin vào chi tiêu và giảm lo ngại về tài chính cá nhân. Liên quan vấn đề đổi mới công nghiệp, tại diễn đàn, các cụm từ được nhắc đến nhiều nhất bao gồm DeepSeek, robot hình người, công nghệ sinh học, năng lượng sạch... phản ánh xu hướng đổi mới công nghiệp tại Trung Quốc. Ông

Trình Trung, đối tác cao cấp của Deloitte Trung Quốc, nhận xét rằng trong những năm gần đây, Trung Quốc đạt được nhiều thành tựu vượt bậc trong AI, viễn thông 5G, điện toán lượng tử, công nghệ vũ trụ.... Các công ty như DeepSeek (AI), Unitree Robotics (robot hình người) đang thể hiện sự đột phá mạnh mẽ trong AI, trí tuệ hiện thân và điều khiển robot. Theo các chuyên gia, kỷ nguyên công nghệ số, AI và công nghệ xanh đang thúc đẩy cuộc cách mạng công nghiệp mới. Để duy trì lợi thế, Trung Quốc cần đẩy mạnh đổi mới trong ngành công nghiệp truyền thống, phát triển ngành công nghiệp mới và chuẩn bị cho ngành công nghiệp tương lai.

Về mở rộng hợp tác quốc tế, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu nhiều biến động, Trung Quốc tiếp tục cam kết mở cửa nền kinh tế, chia sẻ cơ hội phát triển với thế giới. Nhiều tập đoàn đa quốc gia bày tỏ sự lạc quan và mở rộng đầu tư tại Trung Quốc. AstraZeneca đã công bố kế hoạch đầu tư 2,5 tỷ USD vào Trung Quốc, xây dựng trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) chiến lược thứ sáu tại Bắc Kinh. CEO toàn cầu của AstraZeneca, ông Pascal Soriot, nhận định Trung Quốc không chỉ là một phần của chuỗi cung ứng toàn cầu mà còn là động lực đổi mới trong ngành dược phẩm. Thời gian tới, Chính phủ Trung Quốc cũng tiếp tục đẩy mạnh các chính sách thu hút đầu tư nước ngoài như thử nghiệm mở cửa ngành dịch vụ, khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài tái đầu tư, xây dựng thương hiệu "Đầu tư vào Trung Quốc". Theo ông Từ Tú Quân, Viện trưởng Viện Hiện đại hóa Trung Quốc thuộc Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc, trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp mới đang phát triển sâu rộng, Trung Quốc có cơ hội lớn trong việc định hình hợp tác toàn cầu, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyển đổi số và công nghệ xanh.

Quang Hưng, nguồn: <https://bnews.vn/ba-linh-vuc-trong-diem-thuc-day-kinh-te-trung-quoc/367861.html>, ngày 28/3/2025 (TN trích dẫn)

Thuế quan ô tô thử thách trụ cột kinh tế Nhật Bản, Hàn Quốc

Các tập đoàn ô tô có vai trò quan trọng và sức ảnh hưởng tới mọi mặt của nền kinh tế Hàn Quốc và Nhật Bản...

Với Hàn Quốc và Nhật Bản, thuế quan ô tô của chính quyền Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump có thể gây khó khăn lớn cho ngành công nghiệp ô tô trong nước – lĩnh vực vừa là trụ cột của nền kinh tế vừa là niềm tự hào quốc gia. Sau tuyên bố áp thuế quan bổ sung 25% với ô tô nhập khẩu vào Hoa Kỳ của ông Trump ngày 26/3, giá cổ phiếu của các công ty ô tô lớn như Toyota và Honda của Nhật, Hyundai Motor và Kia Corp của Hàn Quốc, đồng loạt giảm trong phiên ngày 27/3. Phiên giảm này khiến 4 hãng xe mất tổng cộng khoảng 16,5 tỷ USD vốn hóa thị trường.

Vai trò đặc biệt của ngành ô tô

Trên đường phố thủ đô Seoul, "thành phố ô tô" Gwangju của Hàn Quốc, cũng như thủ đô Tokyo của Nhật, nhiều người quan ngại rằng thuế quan của Hoa Kỳ sẽ gây tác động lớn bởi ngành ô tô có vai trò đặc biệt quan trọng với nền kinh tế sau chiến tranh của hai quốc gia này. Sau Thế chiến thứ hai, ngành sản xuất ô tô đã giúp nền kinh tế Đức, Italy và Pháp chuyển mình, nhưng với châu Á, sự ảnh hưởng thậm chí lớn hơn nhiều. Các tập đoàn ô tô có vai trò quan trọng và có sức ảnh hưởng tới mọi mặt của nền kinh tế Hàn Quốc và Nhật Bản.



Ảnh minh họa: Reuters

Tại Nhật, nơi ngành ô tô đóng góp gần 3% vào tổng sản phẩm trong nước (GDP), chuỗi cung ứng ô tô có khoảng 60.000 công ty – theo số liệu của công ty nghiên cứu Teikoku Databank tính tới tháng 5 năm ngoái. Số liệu Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Nhật Bản cho thấy ngành này hiện sử dụng hơn 5 triệu lao động, tương đương 8% toàn bộ lực lượng lao động Nhật Bản. Tại Hàn Quốc, ngành sản xuất ô tô là lĩnh vực sử dụng nhiều lao động nhất. Xuất khẩu ô tô và linh kiện ô tô chiếm khoảng 14% tổng kim ngạch xuất khẩu của quốc gia này, trong đó khoảng một nửa

là xuất khẩu sang Hoa Kỳ. “Khi nói về lĩnh vực sản xuất, hầu hết mọi người nghĩ ngay tới ngành công nghiệp ô tô”, ông Hiroshi Kojima, doanh nhân 56 tuổi đang kinh doanh vật liệu tại Tokyo, chia sẻ với hãng tin Reuters. “Tôi lo rằng thuế quan của ông Trump có thể gây tác động lớn tới nền kinh tế Nhật Bản”. Tại Gwangju, Hàn Quốc, nơi có nhiều nhà máy xuất khẩu ô tô của Kia sang Hoa Kỳ, nhân viên tại một nhà cung cấp của Kia lo ngại về số lượng đơn hàng và việc làm giảm sau khi thuế quan của ông Trump có hiệu lực. “Nhà máy của chúng tôi có kế hoạch duy trì ca làm việc vào thứ Bảy trong tháng 4, nhưng không có gì chắc chắn”, người này cho biết.

Sẽ có nhiều người mất việc làm

“Chúng tôi đang rất căng thẳng”, một nhân viên công đoàn tại một công ty ô tô Hàn Quốc chia sẻ. “Chúng tôi lo lắng khi đất nước thiếu vắng tổng thống, người có thể giải quyết vấn đề thuế quan. Đây không phải là điều chúng tôi có thể kiểm soát được”. Khủng hoảng chính trị tại Hàn Quốc bắt đầu vào tháng 12 năm ngoái sau lệnh thiết quân luật ngăn ngú của Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol – người đã bị bắt và đang bị luận tội. Ngày 27/3, Bộ trưởng Công nghiệp Hàn Quốc Ahn Duk-geun đã có cuộc gặp với các nhà sản xuất ô tô và nhà cung cấp phụ tùng ô tô trong nước. Tại cuộc gặp, ông bày tỏ quan ngại về tác động của thuế quan, đặc biệt là với các nhà sản xuất phụ tùng ô tô. Ông cam kết sẽ có biện pháp giảm thiểu tác động của thuế quan Hoa Kỳ, bao gồm tăng đầu tư trong nước và thúc đẩy nhu cầu nội địa. Tại Tokyo, Thủ tướng Nhật Bản Shigeru Ishiba cũng cho biết sẽ cân nhắc tất cả các lựa chọn và cho biết Nhật Bản hiện là nhà đầu tư nước ngoài hàng đầu của Hoa Kỳ – điều mà chính phủ của ông đã nhấn mạnh với Washington.

Năm 2023, Nhật Bản xuất khẩu 4,4 triệu ô tô, bao gồm xe tải và xe buýt, trong đó hơn 30% sang Hoa Kỳ. Ngành công nghiệp ô tô đang ngày càng trở nên quan trọng với Nhật Bản trong bối cảnh sức ảnh hưởng của nước này trong các ngành như điện tử tiêu dùng và con chip suy giảm những năm gần đây. Các sản xuất ô tô luôn được xem là lựa chọn hàng đầu của sinh viên mới tốt nghiệp tại Nhật. Chia sẻ với Reuters, Mayu Morikawa, một sinh viên Nhật vừa tốt nghiệp đại học đang tìm việc, cho biết cô cảm thấy lo lắng về tương lai của mình cũng như của người bạn vừa bắt đầu làm việc tại một công ty ô tô. Trong khi đó, Hyun Sang-jin, một cư dân tại Seoul, cho rằng thuế quan của Hoa Kỳ có thể đe dọa chất lượng của nhiều người dân Hàn Quốc bởi các công ty ô tô như Hyundai có vai trò quan trọng với nền kinh tế đất nước.

Hoài Thu, nguồn: <https://vneconomy.vn/thue-quan-o-to-thu-thach-tru-cot-kinh-te-nhat-ban-han-quoc.htm>, ngày 28/3/2025 (TN trích dẫn)